

Số: /QĐ-SVHTTDL

Đồng Tháp, ngày tháng năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Điều lệ Giải Karate trẻ và vô địch tỉnh Đồng Tháp năm 2020

GIÁM ĐỐC SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH ĐỒNG THÁP

Căn cứ Quyết định số 16/2019/QĐ-UBND ngày 15 tháng 8 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp về việc ban hành Quy định phân cấp quản lý công tác tổ chức bộ máy và cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp các Hội, doanh nghiệp do Nhà nước làm chủ sở hữu thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp;

Căn cứ Quyết định số 36/2016/QĐ-UBND ngày 14 tháng 7 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp về việc ban hành Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Đồng Tháp;

Căn cứ Công văn số 1202/SVHTTDL-QLTDTT ngày 01 tháng 6 năm 2020 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc điều chỉnh thời gian và địa điểm tổ chức các hoạt động TDTT năm 2020;

Xét đề nghị của Giám đốc Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể dục thể thao tại Công văn số 295/TTHLTĐTDTT-TCTĐTDTT ngày 19 tháng 6 năm 2020 về việc đề nghị ban hành Điều lệ Giải Karate trẻ và vô địch tỉnh Đồng Tháp năm 2020;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Quản lý Thể dục thể thao,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Điều lệ giải Karate trẻ và vô địch tỉnh Đồng Tháp năm 2020.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Sở, Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính Sở, Trưởng phòng Quản lý Thể dục Thể thao, Giám đốc Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu TDTT và các tổ chức cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo Sở;
- Sở GDĐT, Trường ĐHĐT;
- TT hoạt động TTN Tỉnh;
- Phòng VHTT, TTVHTTTT huyện, thị, thành;
- Lưu: VT, TTHLTĐTDTT, QLTDTT (Thúc) 40b.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Bình Minh

Đồng Tháp, ngày tháng 6 năm 2020

ĐIỀU LỆ

Giải Karate trẻ và vô địch tỉnh Đồng Tháp năm 2020

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-SVHTTDL ngày tháng 6 năm 2020
của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch)

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục thực hiện cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại”.

- Kỷ niệm 75 năm Ngày Cách mạng tháng Tám thành công (19/8/1945 - 19/8/2020) và Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (02/9/1945 - 02/9/2020).

- Nhằm tuyên truyền các hoạt động phục vụ Đại hội Đảng bộ các cấp, Đại hội đại biểu lần thứ XI Đảng bộ tỉnh Đồng Tháp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng;

- Nhằm phát triển phong trào tập luyện môn Karate trong Thanh thiếu niên, học sinh tỉnh Đồng Tháp;

- Thông qua giải để tạo điều kiện cho các vận động viên có dịp thi đấu cọ xát nâng cao trình độ chuyên môn, tuyển chọn VĐV xuất sắc vào đội tuyển Karate Đồng Tháp chuẩn bị tham dự các giải khu vực và toàn quốc năm 2020;

- Đánh giá công tác huấn luyện của đội ngũ huấn luyện viên ở các câu lạc bộ trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

2. Yêu cầu

- Các Câu lạc bộ Karate trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp tuyển chọn và cử vận động viên tham dự thi đấu theo đúng đối tượng quy định, có trình độ chuyên môn, sức khỏe tốt đảm bảo thi đấu;

- Chấp hành nghiêm chỉnh luật, điều lệ và các quy định của Ban tổ chức;

- Ban tổ chức giải chuẩn bị tốt các điều kiện, phương tiện, sân bãi, dụng cụ phục vụ thi đấu, đồng thời đảm bảo an toàn, trật tự trong suốt quá trình tổ chức giải.

II. THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM THI ĐẤU

1. Thời gian thi đấu: Từ ngày 03/8 đến 07/8/2020 tại Trung tâm Văn hóa Thể thao và Truyền thanh huyện Tam Nông.

2. Họp chuyên môn: Lúc 14g00 ngày 02/8/2020 Trung tâm Văn hóa Thể thao và Truyền thanh huyện Tam Nông (*16g00 cân chính thức vận động viên*).

3. Lễ khai mạc: Lúc 7g30 ngày 03/8/2020 tại Trung tâm Văn hóa Thể thao và Truyền thanh huyện Tam Nông.

III. ĐỐI TƯỢNG - ĐIỀU KIỆN - HỒ SƠ ĐĂNG KÝ

1. Đối tượng tham dự giải

- Võ sinh là công dân Việt Nam, có hộ khẩu thường trú tại tỉnh Đồng Tháp; võ sinh có hộ khẩu tỉnh khác nhưng đang tạm trú theo dạng KT3 tại tỉnh Đồng Tháp thì thời gian tạm trú phải từ đủ 01 năm trở lên;

- Võ sinh có hộ khẩu ngoài tỉnh Đồng Tháp nhưng đang học tập, làm việc trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp thì phải có giấy xác nhận của trường học, tổ chức giáo dục đang học tập hoặc cơ quan đang công tác;

- Vận động viên có hộ khẩu tại huyện, thị, thành nào thì phải tham gia thi đấu cho đơn vị đó. Nếu thi đấu cho đơn vị khác phải có văn bản đồng ý của đơn vị mà VĐV có hộ khẩu thường trú (*trường hợp đơn vị đó không tham dự giải thì VĐV có quyền thi đấu cho bất kỳ đơn vị nào*);

- Vận động viên tuyến năng khiếu môn Karate do Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể dục thể thao Đồng Tháp quản lý và chi trả chế độ nhưng có tham gia tập luyện tại các câu lạc bộ phong trào trước khi được triệu tập thì được về thi đấu cho đơn vị huyện, thị, thành mà câu lạc bộ hoạt động trên địa bàn;

- Võ sinh phải đạt trình độ chuyên môn như sau:

+ Lứa tuổi 8 đến 11: phải đạt trình độ chuyên môn cấp 8 – đai vàng;

+ Lứa tuổi 12 đến 15: phải đạt trình độ chuyên môn cấp 6 – đai xanh lục;

+ Lứa tuổi trên 16: phải đạt trình độ chuyên môn cấp 4 – đai đỏ trở lên.

2. Đối tượng không được tham dự giải: Là vận động viên đang hưởng chế độ tuyển trẻ trở lên và thuộc sự quản lý của Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể dục thể thao Đồng Tháp; vận động viên đang trong thời gian thi hành kỷ luật.

3. Đăng ký thi đấu

3.1. Đăng ký thi đấu Kata, Kumite cá nhân

Mỗi câu lạc bộ được đăng ký 02 VĐV cho mỗi nội dung thi đấu cá nhân.

3.2. Đăng ký thi đấu đồng đội

- Đồng đội Kata: Mỗi đoàn được đăng ký 01 đội (*gồm 03 VĐV*) cho mỗi nội dung thi đấu;

- Đồng đội Kumite: Mỗi đoàn được đăng ký 01 đội cho mỗi nội dung thi đấu.

+ Đồng đội nam gồm 05 VĐV chính thức và 02 VĐV dự bị;

+ Đồng đội nữ gồm 03 VĐV chính thức và 01 VĐV dự bị.

4. Hồ sơ, thời gian và địa điểm đăng ký

4.1. Hồ sơ đăng ký

- Danh sách đoàn vận động viên phải có xác nhận của đơn vị chủ quản hoặc chính quyền địa phương nơi câu lạc bộ hoạt động;

- Giấy chứng nhận khám sức khỏe cho từng VĐV có xác nhận của cơ quan y tế cấp huyện, thị, thành (*còn hiệu lực trước ngày tổ chức giải trong vòng 06 tháng*) nhằm đảm bảo về sức khỏe cho các VĐV trong quá trình tham dự giải;

- Các vận động viên tham dự giải: nộp giấy khai sinh hoặc giấy chứng minh nhân dân (*đối với vận động viên đủ 14 tuổi trở lên*) và hộ khẩu hoặc sổ tạm trú KT3 hoặc giấy xác nhận của đơn vị học tập, công tác trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp;

- Mỗi vận động viên nộp 02 ảnh 4 x 6cm để làm thẻ vận động viên (*ghi rõ tên, ngày, tháng, năm sinh và nội dung thi đấu*).

4.2. Vận động viên trang bị tự túc bắt buộc

- Trang phục thi đấu Karate theo đúng qui định,

- Các dụng cụ bảo vệ: Giáp, bịt răng, Crokulle, găng thi đấu xanh đỏ, bảo vệ ống quyển và mu bàn chân (*chất liệu mềm, an toàn*) hai màu xanh, đỏ,

- Đai thi đấu 2 loại: Xanh, đỏ.

4.3. Thời gian và địa điểm đăng ký

- Các đơn vị tham dự giải gửi 01 danh sách đăng ký thi đấu có xác nhận của đơn vị chủ quản hoặc chính quyền địa phương nơi câu lạc bộ hoạt động (*theo mẫu gửi kèm theo Điều lệ*);

- Danh sách đăng ký thi đấu (*bản file word*) phải gửi về cho Ban tổ chức trước ngày 26/7/2020. Email: btc.karatedongthap@gmail.com;

- Bản đăng ký chính thức nộp khi nộp hồ sơ thi đấu (ngày 31/7/2020);

- Địa điểm: Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể dục thể thao Đồng Tháp (*số 03, đường Duy Tân, phường Mỹ Phú, thành phố Cao Lãnh*);

- Điện thoại: 02773.857186 – 02773.875025; Fax: 02773.853197.

IV. TÍNH CHẤT VÀ NỘI DUNG THI ĐẤU

1. Tính chất

- Thi đấu Kata;

+ Kata cá nhân nam, nữ;

+ Kata đồng đội nam, nữ.

- Thi đấu Kata cá nhân nam cho Huấn luyện viên;
- Thi đấu Kumite.
- + Kumite cá nhân nam, nữ;
- + Kumite đồng đội nam, nữ.

2. Nội dung

2.1. Từ 08 đến 11 tuổi (2009 – 2012)

- Kata cá nhân nam, nữ;
- Kumite cá nhân Nam: -30kg, -36kg, -42kg và trên 42kg (04 hạng cân);
- Kumite cá nhân Nữ: -30kg, -36kg, -42kg và trên 42kg (04 hạng cân).

2.2. Từ 12 đến 15 tuổi (2008 – 2005)

- Kata cá nhân nam, nữ;
- Kata đồng đội nam, nữ;
- Kumite cá nhân Nam: -40kg, -45kg, -50kg, 55kg và trên 55kg (05 hạng cân).
- Kumite cá nhân Nữ: -40kg, -44kg, 48kg, -52kg và trên 52kg (05 hạng cân);
- Kumite đồng đội nam, nữ.

2.3. Từ 16 tuổi trở lên (2004 trở về trước)

- Kata cá nhân nam, nữ;
- Kata đồng đội nam, nữ;
- Kumite cá nhân Nam: -50kg, -55kg, -60kg, -65kg và trên 65kg (05 hạng cân);
- Kumite cá nhân Nữ: -44kg, -48kg, -53kg, -60kg và trên 60kg (05 hạng cân);
- Kumite đồng đội nam, nữ.

2.4. Huấn luyện viên (không giới hạn số lượng cho mỗi đơn vị): Thi đấu nội dung Kata cá nhân nam, nữ.

Mỗi nội dung thi đấu phải có từ 03 vận động viên hoặc 03 đội (của 03 đơn vị khác nhau) trở lên mới tổ chức thi đấu.

V. LUẬT THI ĐẤU

Áp dụng luật thi đấu của Liên đoàn Karate thế giới (WKF) do Tổng cục Thể dục Thể thao ban hành năm 2019.

VI. TRỌNG TÀI VÀ HUẤN LUYỆN VIÊN

- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Đồng Tháp mời các trọng tài cấp quốc gia tham gia điều hành giải;

- Phân công trọng tài trên nguyên tắc trung gian;
- Các huấn luyện viên vào chỉ đạo phải có thẻ Huấn luyện viên do Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Đồng Tháp cấp và đăng ký đơn vị nào thì chỉ được phép chỉ đạo cho đơn vị đó.

VII. KHEN THƯỞNG - KỶ LUẬT

1. Khen thưởng

1.1. Toàn đoàn

Ban tổ chức sẽ trao Cờ và tiền thưởng cho các đơn vị đạt hạng nhất, nhì và ba (*tính theo tổng số huy chương vàng, bạc, đồng ở tất cả các nội dung thi đấu của các nhóm tuổi*).

1.2. Trao huy chương, giải thưởng cá nhân

- Trao huy chương, giấy chứng nhận và giải thưởng cho hạng nhất, hạng nhì và đồng hạng ba cho tất cả các nội dung thi đấu;
- Nếu ở những nội dung thi đấu có 04 vận động viên hoặc 04 đội thì trao huy chương vàng, huy chương bạc và 01 huy chương đồng;
- Nội dung thi đấu có 03 VĐV hoặc 03 đội thì trao hạng nhất, hạng nhì.

2. Kỷ luật

- Đối với vận động viên: Trong quá trình thi đấu vi phạm đạo đức sẽ bị truất quyền thi đấu và các danh hiệu đạt được, bị cấm thi đấu ở các giải tiếp theo tùy theo mức độ vi phạm;
- Đối với huấn luyện viên: Là người chịu trách nhiệm chính trong việc chỉ đạo vận động viên thi đấu, nếu không gương mẫu trong hành vi đạo đức hoặc có tình gây mâu thuẫn, mất đoàn kết... sẽ bị Ban tổ chức kỷ luật từ cảnh cáo đến truất quyền chỉ đạo thi đấu;

Các hình thức kỷ luật tiếp theo sẽ có văn bản của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Đồng Tháp thông báo đến các đơn vị huyện, thị trong tỉnh để phối hợp xử lý kỷ luật.

VIII. KINH PHÍ

- Các đơn vị tự túc toàn bộ kinh phí tham dự giải;
- Các đơn vị tham dự đóng bảo hiểm: 20.000đ/VĐV trong thời gian thi đấu.

IX. KHIẾU NẠI

- Thực hiện Nghị định số 46/2019/NĐ – CP ngày 27 tháng 5 năm 2019 về việc Quy định xử lý phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thể thao.
- Chỉ có huấn luyện viên trưởng mới có quyền khiếu nại bằng văn bản kèm theo lệ phí 500.000 đồng (*Năm trăm ngàn đồng*).

- Nếu khiếu nại về nhân sự phải nộp đơn khiếu nại trước khi bốc thăm xếp lịch thi đấu (*về tư cách vận động viên dự giải*).

- Nếu khiếu nại về kỹ thuật phải nộp đơn trong vòng 10 phút sau khi trận đấu kết thúc.

- Các quyết định của Ban tổ chức về vấn đề khiếu nại, mọi cá nhân, đơn vị có liên quan phải tuyệt đối chấp hành.

Chỉ có Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Đồng Tháp mới có quyền sửa đổi, bổ sung điều lệ bằng các thông báo khi cần thiết./.

.....
TÊN ĐƠN VỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 2020

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ THAM DỰ
Giải Karate trẻ và vô địch tỉnh
Đồng Tháp năm 2020

Trưởng đoàn:

Huấn luyện viên:

Tổng số VĐV:

Trong đó nữ:

STT	Nội dung thi đấu	Họ và Tên	Năm sinh	Ghi chú
Từ 08 đến 11 tuổi (Sinh năm 2009 – 2012)				
1	Kata cá nhân nam			
2	Kumite cá nhân nam -30kg			
3	Kumite cá nhân nam -36kg			
4	Kumite cá nhân nam -42kg			
5	Kumite cá nhân nam +42kg			
6	Kata cá nhân nữ			
7	Kumite cá nhân nữ -30kg			
8	Kumite cá nhân nữ -36kg			
9	Kumite cá nhân nữ -42kg			
10	Kumite cá nhân nữ +42kg			
Từ 12 đến 15 tuổi (Sinh năm 2008 – 2005)				
11	Kata cá nhân nam			
12	Kata đồng đội nam			
13	Kumite cá nhân nam -40kg			
14	Kumite cá nhân nam -45kg			
15	Kumite cá nhân nam -50kg			
16	Kumite cá nhân nam -55kg			
17	Kumite cá nhân nam +55kg			
18	Kumite đồng đội nam			
19	Kata cá nhân nữ			
20	Kata đồng đội nữ			
21	Kumite cá nhân nữ -40kg			
22	Kumite cá nhân nữ -44kg			
23	Kumite cá nhân nữ -48kg			

24	Kumite cá nhân nữ -52kg			
25	Kumite cá nhân nữ +52kg			
26	Kumite đồng đội nữ			
Từ 16 tuổi trở lên (Sinh năm 2004 trở về trước)				
27	Kata cá nhân nam			
28	Kata đồng đội nam			
29	Kumite cá nhân nam -50kg			
30	Kumite cá nhân nam -55kg			
31	Kumite cá nhân nam -60kg			
32	Kumite cá nhân nam -65kg			
33	Kumite cá nhân nam +65kg			
34	Kumite đồng đội nam			
35	Kata cá nhân nữ			
36	Kata đồng đội nữ			
37	Kumite cá nhân nữ -44kg			
38	Kumite cá nhân nữ -48kg			
39	Kumite cá nhân nữ -53kg			
40	Kumite cá nhân nữ -60kg			
41	Kumite cá nhân nữ +60kg			
42	Kumite đồng đội nữ			

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ